

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 29-10 -2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Văn Hiến.

Ông Lò Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sóng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Vàng A Vừ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở UBND xã Luân Giới, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Q** (tên gọi khác: không); Sinh năm 1987; Nơi sinh: huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Đội 2, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân Lễ, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Thoa (tên gọi khác: Nguyễn Thị Hoa) đã chết; đã từng có vợ Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1991 (ly hôn năm 2011), có 01 con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 11/7/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, tuyên xử 05 năm 06 tháng về tội "Mua bán trái pháp chất ma túy" đến nay đã được xóa án tích.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2020 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q đang ở nhờ lán nương của Giàng A C, sinh năm 1988 tại bản Trung S, xã K, huyện Đ, tỉnh Đ. Khoảng 10 giờ ngày 30/7/2020 có một người đàn ông dân tộc H'Mông, Q không biết tên, tuổi, địa chỉ đến lán nương trú mưa. Qua nói chuyện trao đổi Nguyễn Văn Q đã mua được 35 viên ma túy với giá 700.000đ, mục đích để sử dụng cho bản thân rồi cất giấu dưới chiếu ngủ để sử dụng dần. Đến 17 giờ 30 ngày 02/8/2020 bị tổ công tác công an huyện Điện Biên Đông, phối hợp với công an xã Keo Lôm phát hiện bắt quả tang thu giữ 27 viên dạng nén trên mỗi viên có dập chìm chữ WY nghi mà túy tổng hợp. Đến 19 giờ cùng ngày lập biên bản bắt người phạm tội quả tang dẫn giải về Công an huyện Điện Biên Đông để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Q: 27 viên nén có tổng khối lượng là 2,65gam, trích 02 viên = 0,20gam gửi giám định, vật chứng còn lại 25 viên = 2,45gam.

Tại bản kết luận giám định số: 756/GĐ-PC09 ngày 10/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn Q gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine. nằm trong danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKS -ĐBĐ ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề xuất:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.
- Về án phí: Bị cáo chịu án án hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, Kết luận giám định...Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19 giờ ngày 02/8/2020, Nguyễn

Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,65 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định như sau: "*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroin, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam"

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự an toàn xã hội. Mặc dù hành vi đơn giản tàng trữ để sử dụng nhưng thuộc trường hợp nghiêm trọng cho nên bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu trách nhiệm đối với hành vi đã gây ra.

[2]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Nhân thân bị cáo: Ngày 11/7/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tuyên xử 05 năm 06 tháng về tội "Mua bán trái pháp chất ma túy" đến ngày 02/5/2016 chấp hành xong án phạt tù, đóng án phí đầy đủ theo biên lai số AA/2010/09575 ngày 22/8/2012 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

[3] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm ruộng, đối tượng nghiện chất ma túy hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với 2,65gam Methamphetamine đã trích 0,20 gam gửi làm mẫu giám định không hoàn lại là loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan cảnh sát điều tra không đủ cơ sở để làm rõ. Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này.

- Đối với Giàng A C, sinh năm 1988, cư trú tại bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Đ là chủ lán nường đã cho Q ở nhờ. Quá trình điều tra xác minh, Giàng A C không biết Q tàng trữ ma túy để sử dụng ở lán nường. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Q** (Tên gọi khác: Không) phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 02/8/2020).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 2,45gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

Vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 01/10/2020 giữa cơ quan Công an huyện

Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/10/2020).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Quang